

BỔ SUNG KINH PHÍ THỰC HIỆN CTMTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021-2025; KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, NHIỆM VỤ PHÁT SINH NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SVHTTDL ngày tháng 8 năm 2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu)

Đơn vị SDNS: Văn Phòng Sở - Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Mã số ĐVSDNS: 1014720

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Mã CTMT	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng
					Văn phòng sở
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước			11.433.320	11.433.320
1	Chi quản lý nhà nước (Loại 340 khoản 341)			3.004.320	3.004.320
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không tự chủ (1)	23		2.944.320	2.944.320
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không tự chủ (2)	12		60.000	60.000
2	Chi Sự nghiệp văn hóa (Loại 160 khoản 161)			5.680.000	5.680.000
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên: CTMTQG phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025: Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch (3)	12	10510-10516	5.680.000	5.680.000
3	Chi Sự nghiệp văn hóa (Loại 160 khoản 171)			2.749.000	2.749.000
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên: CTMTQG phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025: Tiêu dự án 1 - Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi .Kiểm tra giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình (4)	12	10470-10476	2.749.000	2.749.000

Bao gồm:

(1) Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách do sắp xếp tổ chức, bộ máy theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ: 2.944,320 trđ; Kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết thi đua cụm thi đua số 5 ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch năm 2025: 60 trđ

(2) Kinh phí tổ chức Hội nghị tổng kết thi đua cụm thi đua số 5 ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch năm 2025: 60 trđ

(3) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên: CTMTQG phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025: Dự án 6: Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số rất ít người : 2.630 trđ; Tổ chức, hội thoại khoa học bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Cống, Mảng, Si La, Lự: 200 trđ; Trình diễn trưng bày kết quả sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể: 200 trđ; Tổ chức lớp tập huấn bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa phi vật thể:150 trđ; Sản xuất, biên tập các chương trình, tọa đàm, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo, tạp chí dưới hình thức bản in, bản điện tử và các phương tiện truyền thông khác):1.500 trđ; Tuyên truyền quảng bá xúc tiến du lịch:500 trđ; Mua, sản xuất, nhân bản, phát hành, sửa chữa các sản phẩm truyền thông, thông tin khác(tờ rơi, áp phích, pano, khẩu hiệu, đoạn băng hình (video)...):200 trđ; Tổ chức chương trình hội thảo tọa đàm nghiên cứu xây dựng sản phẩm du lịch:300 trđ

(4) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên: CTMTQG phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025: Tiểu dự án 1 - Dự án 10: Sản xuất và phát sóng nội dung phục vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại: 08 video clip có thời lượng 5-10 phút/chương trình: 1.309 trđ; Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại cho cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới: 120 trđ; Bản tin (thể hiện dưới dạng âm thanh, chữ viết, hình ảnh), tài liệu (thông tin chuyên đề, sổ tay nghiệp vụ), thư viện điện tử, video clip: 120 trđ; Hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí Trung ương thông qua các hình thức đăng tải các sản phẩm thông tin đối ngoại như: tin, bài, ảnh, file điện tử: 1.200 trđ